TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:100/2024/HS-ST
Ngày: 26/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Trình
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kim Mỹ
2. Bà Nguyễn Thị Trúc Giang

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre*** *tham gia phiên tòa*: Ông Phan Minh Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/TLST-HS ngày 06/11/202, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HS ngày 08/11/2024 đối với bị cáo:

Dư Hồng H, sinh năm 1998 tại tỉnh Bến Tre; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C, Khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre; chỗ ở trước khi bị bắt tạm giam: Nhà trọ số 22B3, Khu phố D, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Dư Thị Kim A, sinh năm 1969; họ tên cha không rõ; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: không;

Tiền án: ngày 09/5/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2016/HSST-ST, chấp hành xong bản án ngày 19/9/2018, chưa được xóa án tích); ngày 19/02/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST, chấp hành xong bản án ngày 09/9/2023, chưa được xóa án tích).

Nhân thân: ngày 25/6/2012 bị Ủy ban nhân dân thành phố B đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi "Cướp tài sản" (Quyết định số 572/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 01/4/2014); ngày 15/7/2015 bị Công an phường P, thành phố B xử phạt số tiền 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định xử phạt vi phạt hành chính số 28/QĐ-XPVPHC, chưa nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/6/2024 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Trần Thị Thanh T, sinh năm 1985; nơi cư trú: số D, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

2. Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1995; nơi cư trú: số C, ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

3. Lê Anh T1, sinh năm 2000; nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

4. Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1984; nơi cư trúsố 352/1, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: trong khoảng thời gian từ ngày 11/6/2024 đến ngày 26/6/2024, trên địa bàn thành phố B, Dư Hồng H đã thực hiện 04 vụ cướp giật tài sản của người khác như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/06/2024, Dư Hồng H điều khiển xe mô tô Biển số 94F3-2264 lưu thông trên đường T thuộc địa phận xã B hướng từ đường V về Cầu L thuộc ấp B, xã B thấy chị Trần Thị Thanh T điều khiển xe mô tô Biển số 71H5-0665 chạy cùng chiều phía trước, trên baga giữa xe có để chiếc ba lô nên Dư Hồng H điều khiển xe của H chạy theo để tìm cơ hội giật lấy chiếc ba lô của chị T. Khi chị T điều khiển xe về gần đến nhà ở số D, ấp B, xã B, thành phố B, chị T dừng xe lại chuẩn bị qua đường thì H điều khiển xe áp sát giật lấy ba lô của chị T bên trong ba lô có 5.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đỏ rồi điều khiển xe về hướng cầu N thuộc ấp B, xã B tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, H dừng xe lại mở chiếc ba lô lấy 5.000.000 đồng và chiếc điện thoại di động của chị T cất vào túi quần, sau đó điều khiển xe chạy tiếp đến cầu N vứt bỏ chiếc ba lô của chị T xuống sông. H đến Cửa hàng điện thoại di động Nghiệp N1 ở phường A, thành phố B bán chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 của chị T được 2.000.000 đồng lấy tiền đóng tiền nhà trọ, mua đồ ăn uống hàng ngày và mua ma túy sử dụng hết.

Hiện trường xảy ra vụ án tại lộ Thống Nhất ở khu vực thuộc Tổ Nhân dân tự quản Số D, ấp B, xã B, thành phố B. Vị trí sát mép bên phải lộ Thống Nhất theo hướng lưu thông của phương tiện từ cầu L về đường V; mặt lộ Thống Nhất có chiều rộng 04m, được trải nhựa bằng phẳng. Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 của chị T do anh Nguyễn Minh N2 là chủ Cửa hàng điện thoại di động Nghiệp N1 sau khi mua điện thoại di động của chị T do H bán đã bán lại chiếc điện thoại này cho người khác không rõ họ tên địa chỉ.

Kết luận định giá tài sản số 533/KL-HĐĐG ngày 11/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 (một) ba lô bằng da (không rõ nhãn hiệu), màu đen kích thước 30x20x7cm, trị giá tài sản ngày 11/6/2024 là 50.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đỏ, dung lượng 128G, trị giá tài sản ngày 11/6/2024 là 4.000.000 đồng; 01 (một) ốp

lưng điện thoại di động Iphone 11 bằng nhựa trong suốt (không rõ nhãn hiệu) trị giá tài sản ngày 11/6/2024 là 20.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 9.070.000 đồng.

Vụ thứ hai: Lúc 19 giờ 57 phút ngày 20/6/2024, Dư Hồng H điều khiển xe mô tô Biển số 94F3-2264 lưu thông trên đường lộ Xã R thuộc địa phận xã P hướng ấp P, xã P về đường N. Khi đến khu vực ấp P, xã P, thành phố B, H thấy chị Huỳnh Thị Kim N điều khiển xe đạp điện chạy cùng chiều phía trước, trên tay trái cầm điện thoại di động nên H điều khiển xe mô tô chạy vượt lên áp sát chị N giật điện thoại di động của chị N rồi tăng ga tẩu thoát. H đến Cửa hàng điện thoại di động Nghiệp N1 ở phường A, thành phố B bán chiếc điện thoại di động Ipnone 12 Promax của chị N được 2.000.000 đồng, lấy tiền mua đồ ăn uống hàng ngày và mua ma túy sử dụng hết.

Hiện trường xảy ra vụ án trên đường X, vị trí cách cổng chính Nhà số F, ấp P, xã P, thành phố B về hướng Nam là 08m. Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc điện thoại di động hiệu Ipnone 12 Promax của chị N do anh Nguyễn Minh N2 là chủ Cửa hàng điện thoại di động Nghiệp N1 sau khi mua điện thoại di động của chị N do H bán đã bán lại chiếc điện thoại này cho người khác không rõ họ tên địa chỉ.

Kết luận định giá tài sản số 631/KL-HĐĐG ngày 13/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Apple iphone 12 ProMax, dung lượng 128GB, màu xanh, số Imei: 356724111454223, đã qua sử dụng trị giá tài sản ngày 20/6/2024 là 9.600.000 đồng.

Vụ Thứ ba: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23/6/2024, Dư Hồng H điều khiển xe mô tô Biển số 94E3-2264 lưu thông trên đường N từ ngã tư T đi vòng xoay P. Khi đến khu vực thuộc địa phận Khu phố B, phường P, thành phố B, H thấy xe mô tô Biển số B4-055.77 của chị Lê Anh T1 đang dựng sát lề phải, trong hộc chứa đồ phía trước bên trái của xe có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO nên H lái xe áp sát dùng tay phải chụp lấy chiếc điện thoại di động của chị T1. Ngay lúc đó, chị Trần Thảo V là bạn của chị T1 nhìn thấy nên tri hô "cướp, cướp". Nghe vậy, H chuyền điện thoại vừa lấy được của chị Thư từ tay phải sang tay trái rồi tăng ga xe nhanh chóng tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, H làm rơi mất chiếc điện thoại di động vừa chiếm đoạt của chị T1.

Hiện trường xảy ra vụ án tại trước Cửa hàng G ở số B, Khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre; hướng Đông giáp nhà dân hướng đi về ngã tư T; hướng Tây giáp nhà dân hướng đi về vòng xoay P; hướng Nam giáp đường N; hướng Bắc giáp hẻm Trường Trung học cơ sở V1. Cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc điện thoại di động của chị T1 do H làm rơi mất trên đường tẩu thoát.

Kết luận định giá tài sản số 551/KL-HĐĐG ngày 18/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu cầu vồng, đã qua sử dụng, mua năm 2021 trị giá tài sản ngày 23/6/2024 là 250.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2024, Dư Hồng H điều khiển xe mô tô Biển số 94F3-2264 lưu thông trên Đường T hướng từ vòng xoay đường T - Quốc lộ F đi về hướng cầu S. Khi đến cầu S, H thấy chị Nguyễn Thị T3 điều khiển xe mô tô Biển số 71B4-048.13 lưu thông cùng chiều phía trước có để 01 điện thoại di động trong túi quần bên trái nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, H điều khiển xe mô tô chạy theo phía sau xe mô tô của chị T3 để tìm cơ hội chiếm đoạt điện thoại di động của chị T3. Khi chị T3 điều khiển xe mô tô rẽ vào con hẻm lộ bê tông lưu thông đến khu vực trước cổng nhà số B, Ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre, H điều khiển xe mô tô Biển số 94F3-2264 vượt lên dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 của chị T3 rồi tăng ga tẩu thoát. Khi tẩu thoát đến gần ngã tư T thì H bị Lực lượng tuần tra Công an xã T phát hiện giữ lại giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra thu giữ đồ vật, tài sản: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh đen đã qua sử dụng, bị trầy nứt ở góc trái màn hình; 01 (một) ốp lưng nhựa màu trắng, vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) tờ USD mệnh giá 02 đô la Mỹ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu trắng hồng, đã qua sử dụng, số IMEI 862646038945964, 86264603894686; 01 (một) dao xếp bằng kim loại dài 23cm; 02 (hai) Thẻ Ngân hàng MSB mang tên "Lê Quang T4"; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave 110, màu đen, Biển số 94F3-2264 (đã bị dùng sơn đen sửa thành số 84E3-2284) không kính chiếu hậu và bửng xe, đã qua sử dụng, bị hư hỏng; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, bên trên có ghi chữ mắt kính Á Âu màu trắng, đã qua sử dụng; 01 nón lưỡi trai màu nâu đen, đã qua sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 554/KL-HĐĐG ngày 19/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh, đã qua sử dụng, trị giá tài sản ngày 26/6/2024: 850.000 đồng; 01 (một) tờ USD mệnh giá 02 đô la, trị giá tài sản ngày 26/6/2024: giá mua: 230.400 x 2 = 46.800 đồng; giá bán: 25.450 x 2 = 50.900 đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại, bằng nhựa, màu trắng vàng, trị giá tài sản ngày 26/6/2024: 15.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 911.800 đồng.

Hiện trường vụ án xảy ra trên hẻm lộ bê tông vị trí cách cổng bên trái của Nhà số B, Ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre hướng về huyện C, tỉnh Bến Tre là 3,4m.

Ngày 06/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị T3: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, đã qua sử dụng, bị trầy nứt ở gốc trái màn hình; 01 (một) tờ USD mệnh giá Two dollars (02) đô la và 01 (một) ốp lưng điện thoại di động, bằng nhựa, màu trắng vàng, đã qua sử dụng. Bị hại T3 nhận tài sản không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Ngày 30/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dư Thị Kim A: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu trắng hồng, đã qua sử dụng, số IMEI 862646038945964, 86264603894686 do bà Kim A là chủ sở hữu hợp pháp.

Ngày 30/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho Dư Hồng H (do bà Dư Thị Kim A nhận thay): 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, bên trên nón có ghi chữ mắt kính Á Âu màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) nón lưỡi trai, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) dao xếp bằng kim loại dài 23cm và 02 (hai) Thẻ Ngân hàng MSB mang tên "Le Quang T5" do giá trị sử dụng thấp và không liên quan đến vụ án.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave 110, màu đen, Biển số 94F3-2264 đã bị dùng sơn đen sửa thành 84E3-2284 là phương tiện Dư Hồng H dùng để thực hiện tất cả các lần phạm tội nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị hại Trần Thị Thanh T yêu cầu Dư Hồng H bồi thường trị giá tài sản mà H đã chiếm đoạt của chị T có tổng giá trị là 9.070.000 đồng. Bị hại Huỳnh Thị Kim N yêu cầu Dư Hồng H bồi thường trị giá tài sản mà H đã chiếm đoạt của chị N có tổng giá trị là 9.600.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường.

Bị hại Lê Anh T1 không yêu cầu Dư Hồng H bồi thường thiệt hại đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có giá trị 250.000 đồng.

Quá trình điều tra, Dư Hồng H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Tại cáo trạng số 83/CT-VKSTPBT ngày 05/11/214 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội "*Cướp giật tài sản*" theo quy định tại điểm b, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính, áp dụng: điểm b, d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù về tội "*Cướp giật tài sản*".

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị T3: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, đã qua sử dụng, bị trầy nứt ở gốc trái màn hình; 01 (một) tờ USD mệnh giá Two dollars (02) đô la và 01 (một) ốp lưng điện thoại di động, bằng nhựa, màu trắng vàng, đã qua sử dụng; đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Dư Thị Kim A: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu trắng hồng, đã qua sử dụng; đã trả lại cho Dư Hồng H (do bà Dư Thị Kim A nhận thay): 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, bên trên nón có ghi chữ mắt kính Á Âu màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) nón lưỡi trai, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) dao xếp bằng kim loại dài 23cm và 02 (hai) Thẻ Ngân hàng MSB mang tên "Le Quang T5".

Giao Cơ quan Canh sát điều tra công an thành phố B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave 110, màu đen, Biển số 94F3-2264 đã bị dùng sơn đen sửa thành 84E3-2284 để xác minh làm rõ chủ sỡ hữu và xử lý theo thẩm quyền.

Ghi nhận bị hại Lê Anh T1 không yêu cầu Dư Hồng H bồi thường thiệt hại đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có giá trị 250.000 đồng.

Bị hại Trần Thị Thanh T yêu cầu Dư Hồng H bồi thường trị giá tài sản mà H đã chiếm đoạt của chị T có tổng giá trị là 9.070.000 đồng. Bị hại Huỳnh Thị Kim N yêu cầu Dư Hồng H bồi thường trị giá tài sản mà H đã chiếm đoạt của chị N có tổng giá trị là 9.600.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường nên buộc bị cáo bồi thường.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đối với các tài sản thu giữ của bị cáo thì bị cáo không yêu cầu nhận lại. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: trong khoảng thời gian từ ngày 11/6/2024 đến ngày 26/6/2024, trên địa bàn thành phố B, Dư Hồng H đã sử dụng xe mô tô Biển số 94F3-2264 làm phương tiện để thực hiện 04 vụ cướp giật tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng và nuôi sống bản thân, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/06/2024, Dư Hồng H chiếm đoạt của chị Trần Thị Thanh T 01 (một) ba lô bên trong đựng tiền VNĐ 5.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đỏ có gắn ốp lưng với tổng giá trị tài sản là 9.070.000 đồng tại khu vực ấp B, xã B, thành phố B,

Vụ thứ hai: Lúc 19 giờ 57 phút ngày 20/6/2024, Dư Hồng H chiếm đoạt của chị Huỳnh Thị Kim N 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax trị giá 9.600.000 đồng tại khu vực ấp P, xã P, thành phố B

Vụ thứ ba: Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23/6/2024, Dư Hồng H chiếm đoạt của chị Lê Anh T1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO trị giá 250.000 đồng tại khu vực thuộc địa phận Khu phố B, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Vụ hứ tư: Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2024, Dư Hồng H chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T3 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 có gắn ốp lưng, bên trong để 01 (một) tờ USD mệnh giá 02 đô la. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 911.800 đồng tại khu vực thuộc địa phận Ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt của 04 bị hại nêu trên: 19.831.800 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, bị cáo dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô biển số 94F3-2264 là phương tiện nguy hiểm để áp sát, cướp giật tài sản của các bị hại rồi tăng ga bỏ chạy gây nguy hiểm cho bị hại và những người tham gia giao thông nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo có 02 tiền án về tội "Cướp giật tài sản" chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là "Tái phạm nguy hiểm"; đồng thời, bị cáo không có nghề nghiệp để tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân, bị cáo dùng tài sản cướp giật được làm nguồn sống chính của bị cáo nên hành vi phạm tội của bị cáo là "Có tính chất chuyên nghiệp". Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm b, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Khi bị cáo thực hiện tội phạm đã gây ra tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, trong sinh hoạt hàng ngày.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và "Cướp tài sản". Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo phải chịu tình tiết "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: "Người phạm tội thành khẩn khai báo" theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị T3: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53, màu xanh đen, đã qua sử dụng, bị trầy nứt ở gốc trái màn hình; 01 (một) tờ USD mệnh giá Two dollars (02) đô la và 01 (một) ốp lưng điện thoại di động, bằng nhựa, màu trắng vàng, đã qua sử dụng; đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà

Dư Thị Kim A: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F, màu trắng hồng, đã qua sử dụng; đã trả lại cho Dư Hồng H (do bà Dư Thị Kim A nhận thay): 01 (một) nón bảo hiểm màu đen, bên trên nón có ghi chữ mắt kính Á Âu màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) nón lưỡi trai, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) dao xếp bằng kim loại dài 23cm và 02 (hai) Thẻ Ngân hàng MSB mang tên "Le Quang T5".

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave 110, màu đen, Biển số 94F3-2264 là phương tiện do bị cáo dùng để thực hiện tất cả các lần phạm tội. Bị cáo khai đã mua chiếc xe này của một người nam thanh niên không rõ họ tên địa chỉ. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe này do Huỳnh Gia H1; địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện V (nay là huyện H), tỉnh Bạc Liêu là chủ xe và không có trong dữ liệu vật chứng và chưa làm việc được với anh H1 nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave 110, màu đen, Biển số 94F3-2264 đã bị dùng sơn đen sửa thành 84E3-2284 để xác minh làm rõ chủ sỡ hữu và xử lý theo thẩm quyền.

Ghi nhận bị hại Lê Anh T1 không yêu cầu Dư Hồng H bồi thường thiệt hại đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có giá trị 250.000 đồng.

Bị hại Trần Thị Thanh T yêu cầu Dư Hồng H bồi thường trị giá tài sản mà bị can H đã chiếm đoạt của chị T có tổng giá trị là 9.070.000 đồng. Bị hại Huỳnh Thị Kim N yêu cầu Dư Hồng H bồi thường trị giá tài sản mà bị can H đã chiếm đoạt của chị N có tổng giá trị là 9.600.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa bồi thường nên buộc bị cáo bồi thường.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dư Hồng H phạm tội "Cướp giật tài sản";

1. Áp dụng điểm b, d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dư Hồng H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Dư Hồng H bồi thường cho Trần Thị Thanh T số tiền 9.070.000 (chín triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Buộc bị cáo Dư Hồng H bồi thường cho Huỳnh Thị Kim N số tiền 9.600.000 (chín triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave 110, màu đen, Biển số 94F3-2264 đã bị dùng sơn đen sửa thành 84E3-2284, không có kính chiếu hậu và bửng xe, đã qua sử dụng, bị hư hỏng để xác minh làm rõ chủ sở hữu và xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2024.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Dư Hồng H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Dư Hồng H phải nộp 933.500 (chín trăm ba mươi ba nghìn năm trăm) đồng.

5. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P. Phú Tân, TP.BT (1b);
- Bị cáo, Bị hại (5b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Trình